TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/HS-ST
Ngày 05 - 01 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thiện Lợi;

2. Bà Hoàng Thị Phụng,

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Lại Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2025/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Văn T, sinh năm1987.

Nơi cư trú: Tổ 10, phường T, tỉnh Hưng Yên; Căn cước công dân số: 034087020245, cấp ngày 05 tháng 01 năm 2025 do Cục CSQLHC về TTXH cấp; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà Vũ Thị T; chưa có vợ, con; Bị cáo là con duy nhất; Nhân thân: Quyết định số 4066/QĐ-CT ngày 14/9/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - giáo dục - Lao động xã hội. Đã chấp hành xong ngày 02/9/2012. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/9/2025, đến ngày 12/9/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Hưng Yên. *(Trích xuất có mặt tại phiên toà).*

* *Người chứng kiến:*

- Anh Trần Tuấn Đ, sinh năm 1996. (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 11 Q, phường T, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Lê Thanh T, sinh năm 1970. (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà 08, đường P, tổ 18 Q, phường T, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/9/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Vũ Văn Tra đường quốc lộ, bắt xe ôm của người đàn ông không biết tên, địa chỉ đi từ phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên đến khu vực cầu Cống Trắng thuộc phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua 01 gói ma túy, loại Heroin của một người phụ nữ không quen biết, khoảng 30 tuổi với giá 400.000 đồng, T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và đi về nhà. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi T đi bộ đến khu vực đường liên tổ dân phố số 09, phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên, bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Hưng Yên phát hiện có nghi vấn liên quan đến ma túy, yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và anh Trần Tuấn Đ và ông Lê Thanh T, T tự nguyện giao nộp 01 gói được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng cho tổ công tác và khai nhận đó là ma túy, loại Heroine, cất giấu với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã đưa T cùng vật chứng, mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu theo quy định của pháp luật.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Bản kết luận giám định số 1137/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), *có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất*, có khối lượng 0,3339 gam *(Không phẩy ba nghìn ba trăm ba mươi chín gam). Heroine STT: 09, Danh mục IA, phụ lục kèm theo và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 và Nghị định 90/2024/NĐ – CP ngày 17/7/2024 của Chính phủ.*

Tại bản cáo trạng số 61/CT - VKSTPTB ngày 12/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2025.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 1137/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 07/09/2025, tại khu vực đường liên tổ dân phố số 09 thuộc phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3339 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng, bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Hưng Yên phát hiện, bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật,

tài liệu bị tạm giữ; Biên bản khám xét do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên lập ngày 07/9/2025; Bản kết luận giám đinh số 1137/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là anh Trần Tuấn Đ, sinh năm 1996, nơi cư trú: tổ 11 Q, phường T, tỉnh Hưng Yên; ông Lê Thanh T, sinh năm 1970, nơi cư trú: số nhà 08, đường P, tổ 18 Q, phường T, tỉnh Hưng Yên và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Vũ Văn T đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a) ....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……..

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cầm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo

là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng do đó không áp dụng hình bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,2813 gam ma túy, loại Heroine quản lý của Vũ Văn Thắng, sau khi lấy mẫu giám định hoàn lại và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1137/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/9/2025, Bị cáo đến khu vực cầu Cống Trắng thuộc địa phận phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên, gặp và mua gói ma túy trên của một người phụ nữ không quen biết với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên không có căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý.

[9] Vấn đề khác trong vụ án: Quá trình điều tra còn xác định trước ngày 07/9/2025, Vũ Văn T lên thành phố Hà Nội chơi, sau đó đi hát tại một quán Karaoke, không nhớ địa chỉ và được một người bạn mới quen (không biết tên, tuổi, địa chỉ) cho một ít Ketamin để dùng thử nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên không có căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý. Vũ Văn T không thuộc diện đối tượng quản lý trong các trường hợp quy định của tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Vũ Văn T về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/9/2025.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,2813 gam ma túy, loại Heroine sau giám định hoàn lại đựng phong bì niêm phong số 1137/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, mặt trước ghi "HOÀN TRẢ MẪU VẬT SAU GIÁM ĐỊNH Vật chứng thu giữ của Vũ Văn Thắng, sinh năm 1987, ĐKHKTT tại tổ 10, phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên".

(Vật chứng trên được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Hưng Yên quản lý).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Anh Tuấn

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 5 - Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 5 - Hưng Yên;
- Lưu HS, VP.